

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA ĐỀN MỠ, KIẾN THỤY, HẢI PHÒNG PHỤC VỤ CHO PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Nguyễn Thị Thúy Anh¹, Hoàng Thị Huệ¹

¹Khoa Du lịch, Trường Đại học Hải Phòng

Ngày nhận: 22/02/2019; **Ngày sửa chữa:** 04/3/2019; **Ngày duyệt đăng:** 11/3/2019

TÓM TẮT

Đền Mỗ được xây dựng từ thế kỷ XIII đời Trần và được các triều đại nhà nước phong kiến trao 11 bản sắc phong. Nhận thức được ý nghĩa quan trọng của khu di tích, năm 1992, đền Mỗ được Bộ Văn hóa – Thông tin công nhận xếp hạng Di tích lịch sử – văn hóa cấp Quốc Gia. Năm 2011, cây gạo đền Mỗ được Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam công nhận là Cây di sản Việt Nam. Năm 2012, cây gạo này tiếp tục được Trung tâm xác lập kỷ lục Việt Nam công nhận và tôn vinh là cây gạo nhiều năm tuổi nhất Việt Nam. Với những giá trị sâu sắc về lịch sử, văn hóa, đền Mỗ hoàn toàn có thể trở thành một điểm du lịch hấp dẫn khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên, cho đến nay, công tác quản lý di tích đền Mỗ nhằm thúc đẩy sự phát triển du lịch của địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Vì vậy, ở khuôn khổ bài viết, tác giả tập trung làm rõ thực trạng hoạt động quản lý di tích đền Mỗ, đồng thời đưa ra một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác này nhằm phục vụ cho sự phát triển du lịch của thành phố Hải Phòng trong hiện tại và tương lai.

Từ khóa: Di tích lịch sử văn hóa, đền Mỗ, quản lý di tích lịch sử văn hóa, du lịch, phát triển du lịch.

1. Đặt vấn đề

Theo từ điển Tiếng Việt và Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10: “Di tích là dấu vết của quá khứ còn lưu lại trong lòng đất hoặc trên mặt đất có ý nghĩa về mặt văn hóa và lịch sử” [7]; “Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử văn hóa, khoa học” (Điều 4) [3]. Vì vậy, di tích lịch sử văn hóa là một bộ phận quan trọng của di sản văn hóa. Việc quản lý di tích rất cần được thực hiện

theo quy trình và nội dung quản lý nhà nước về di sản văn hóa nói chung. Đối với từng lĩnh vực cụ thể cũng như căn cứ vào đối tượng quản lý, nội dung quản lý cần được xây dựng cho phù hợp, chặt chẽ và hiệu quả.

Đền Mỗ ở thôn Nghi Dương, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng là một điểm đến hấp dẫn trong hành trình tìm về cội nguồn của du khách. Trên cơ sở căn cứ vào nhiều yếu tố, đền Mỗ được Bộ Văn hóa – Thông tin công nhận xếp hạng Di tích lịch sử – văn hóa cấp Quốc Gia vào năm

1992. Đây là di tích lịch sử văn hóa được xây dựng từ thế kỷ XIII đời Trần thờ Công chúa Thiên Thụy, người có công với quê hương đất nước và được các triều đại nhà nước phong kiến trao 11 bản sắc phong. Năm 2011, cây gạo trước cửa đền Mỗ được Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam công nhận là Cây di sản Việt Nam (xếp thứ 65 trong 70 cây được tổ chức này vinh danh và là cây gạo duy nhất trong danh sách). Năm 2012, cây gạo này tiếp tục được Trung tâm xác lập kỷ lục Việt Nam công nhận và tôn vinh là cây gạo nhiều năm tuổi nhất Việt Nam. Với những giá trị văn hóa lịch sử sâu sắc, đền Mỗ hoàn toàn có thể trở thành một điểm đến du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, hoạt động quản lý di tích lịch sử văn hóa đền Mỗ phục vụ cho việc phát triển du lịch còn chưa thực sự hiệu quả. Vì vậy, vấn đề cấp thiết đặt ra cho công tác quản lý di tích đền Mỗ là phải vừa bảo vệ vừa khai thác và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của di tích một cách bền vững nhưng vẫn đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng dân cư.

Để hoàn thiện đề tài nghiên cứu, nhóm tác giả đã sử dụng các phương pháp cơ bản sau đây: phương pháp khảo sát, điền dã, phương pháp tổng hợp, phân tích. Dựa trên những thông tin thu thập được trong quá trình khảo sát thực tế tại di tích đền Mỗ cùng với các tài liệu, các công trình nghiên cứu, nhóm tác giả tập hợp, sắp xếp lại và làm rõ những giá trị văn hóa lịch sử của đền Mỗ. Trong khuôn khổ bài viết, nhóm tác giả tập trung làm rõ thực trạng hoạt động quản lý di tích đền Mỗ, đồng thời đưa ra một số giải

pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác này nhằm phục vụ cho sự phát triển du lịch của địa phương cũng như thành phố Hải Phòng trong hiện tại và cả tương lai.

2. Nội dung nghiên cứu

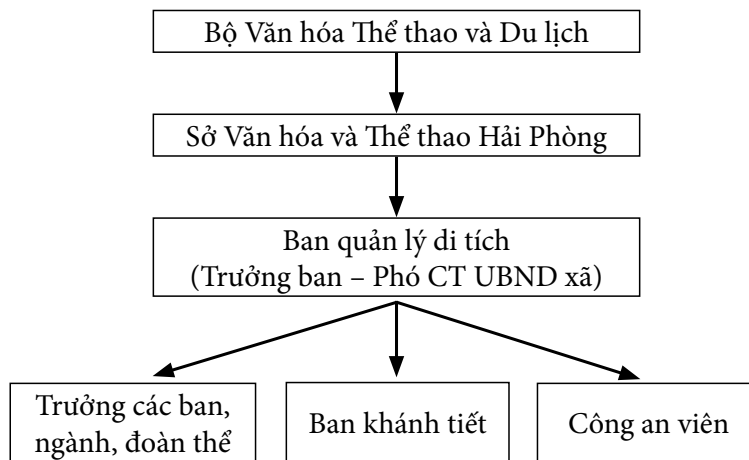
2.1. Thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa đền Mỗ, Kiến Thụy, Hải Phòng phục vụ cho phát triển du lịch địa phương

2.1.1. Những thành công

Nhà nước đã quan tâm tới hoạt động quản lý di tích lịch sử, đặc biệt là di tích được xếp hạng ở các địa phương trong đó có Hải Phòng. Vai trò quản lý của nhà nước đối với di tích đền Mỗ đã được thể hiện qua những thành quả sau:

- Năm 1992, đền Mỗ được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia.
- Năm 2011, Hội Bảo vệ Thiên nhiên môi trường Việt Nam công nhận cây gạo đền Mỗ là Cây Di sản Việt Nam.
- Năm 2012, cây này lại được Trung tâm Xác lập kỷ lục Việt Nam công nhận và tôn vinh là cây gạo nhiều năm tuổi nhất Việt Nam với tuổi đời lên đến 729 năm.
- Bằng khen của UBND thành phố Hải Phòng dành tặng Ban quản lý (BQL) di tích lịch sử văn hóa đền Mỗ đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày tổ chức khơi dậy lễ hội truyền thống (1997 - 2007);
- Bằng khen của UBND thành phố Hải Phòng dành cho cán bộ nhân dân xã Ngũ Phúc đã có thành tích xuất sắc trong công tác trùng tu, tôn tạo và tổ chức các hoạt động tại di tích lịch sử – văn hóa cấp Quốc gia đền Mỗ năm 2008.

Mô hình quản lý của di tích đền Mỗ mang tính chất cộng đồng tự quản, chính quyền



Hình 1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của BQL Đền Mỗ
(Nguồn: BQL di tích lịch sử-văn hóa đền Mỗ)

và người dân cùng tham gia thực hiện việc quản lý. Thành phần tham gia BQL di tích đền Mỗ có đại diện chính quyền xã Ngũ Phúc là phó chủ tịch UBND xã Ngũ Phúc. Trưởng BQL chủ yếu giữ vai trò giám sát còn việc quản lý di tích là do cộng đồng với thành phần gồm hội người cao tuổi của thôn, xóm đảm nhiệm. Vai trò tự quản được thể hiện ở tất cả các khâu từ chăm nom, bảo vệ di tích, giữ gìn cảnh quan môi trường, tu sửa tôn tạo đến các công việc như lên kế hoạch, lập nội dung và tổ chức lễ hội đền Mỗ, cúng tế các ngày sóc vọng, quản lý các nguồn thu – chi, giữ gìn an ninh trật tự.... BQL di tích đền Mỗ trực thuộc BQL di tích xã Ngũ Phúc.

Việc đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực trong các tầng lớp nhân dân tham gia vào việc trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử đền Mỗ đã và đang mang lại nhiều kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ, phát huy giá trị của di tích. Theo thông tin từ BQL di tích, trong mười năm trở lại đây, mỗi năm khách thập phương đã công đức vào đền trên dưới 300 triệu đồng. Kết quả này cho thấy sự tin tưởng của nhân dân vào di tích cũng

như sự tin tưởng đối với hệ thống quản lý di tích trong suốt thời gian qua. Nguồn vốn của Nhà nước cùng sự ủng hộ của địa phương và số tiền khách thập phương công đức được sử dụng cho việc tu bổ, tôn tạo di tích một cách khoa học [2]. Cuốn “Cẩm nang về di tích đền Mỗ” do bác Phạm Văn Thà biên soạn năm 2009 cũng được Nhà nước phê duyệt và cho phát hành hơn 3000 cuốn. Cuốn cẩm nang này còn giúp du khách hiểu biết hơn về di tích khi tới đây hành hương, chiêm bái.

Như vậy, những năm qua, thành phố Hải Phòng cùng chính quyền địa phương đã quan tâm, từng bước củng cố, hoàn thiện cơ chế chính sách cũng như hệ thống tổ chức bộ máy quản lý di tích và thu được những kết quả quan trọng trong việc quản lý, phát huy giá trị văn hóa lịch sử đền Mỗ. Di tích, tài liệu, cổ vật,... được bảo tồn. Đất đai của di tích được cắm mốc giới bảo vệ. Các dự án tu bổ, tôn tạo, phục dựng, xây mới ở di tích được triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các hoạt động tín ngưỡng tâm linh, lễ hội truyền thống, tham

quan du lịch diễn ra tại di tích đền Mỗ được hướng dẫn tổ chức thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo quyền tự do cho mọi người khi đến thăm di tích.

2.1.2. Những hạn chế và nguyên nhân

▪ Những hạn chế

Điều kiện khí hậu cùng thiên nhiên khắc nghiệt của vùng nhiệt đới là một trong những nguyên nhân đã làm cho di tích bị xuống cấp, hư hại. Hiện tại, di tích đã được trùng tu, tôn tạo nhằm bảo tồn và giữ gìn những giá trị truyền thống. Tuy nhiên, việc xây mới, tôn tạo bên cạnh những ưu điểm đã thấy thì cũng chính là hạn chế làm giảm đi giá trị văn hóa lịch sử của đền Mỗ.

Trong suốt thời gian qua, BQL di tích đền Mỗ, UBND huyện, Sở VH&TT Hải Phòng, Bảo tàng Hải Phòng quản lý di tích hoàn toàn dựa trên cuốn *Hồ sơ về di vật, hiện vật của di tích*. Tuy nhiên, hiện tại, cuốn hồ sơ này đã bị ố màu và bị mục. Vì vậy, nếu hoàn toàn dựa vào cách thức này để kiểm tra, lưu trữ thông tin về di tích chắc chắn không thể bền vững.

Đền Mỗ hiện vẫn chưa xây dựng được đội ngũ hướng dẫn viên du lịch và chưa có người biết chữ Hán Nôm trong khi phần lớn các di tích lịch sử văn hóa ở Hải Phòng cũng như nhiều địa phương trên cả nước có lượng chữ Hán Nôm dày đặc. Đây chính là một hạn chế rất lớn trong công tác trùng tu, tôn tạo, bảo vệ và phát triển du lịch ở di tích lịch sử này.

Hiện nay, các bảng, biển chỉ dẫn giới thiệu về di tích có rất ít. Hiện tượng bán hàng rong ở xung quanh di tích đền Mỗ còn diễn ra khá phổ biến, đặc biệt vào dịp lễ hội đầu năm. Vì vậy, lượng rác thải xả ra nhiều và tình hình an ninh bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Đây là một hạn chế cần được nhìn nhận để có thể

phát triển du lịch của địa phương một cách hiệu quả và bền vững.

▪ Nguyên nhân

Những hạn chế nêu trên về cơ bản bắt nguồn từ một số nguyên nhân sau:

Trên địa bàn Hải Phòng, việc quản lý các di tích lịch sử cấp quốc gia mới chỉ bắt đầu với một số cơ chế chính sách nằm trong các quy định của UBND thành phố về quản lý, sử dụng di tích lịch sử văn hóa nói chung. Nhiều trường hợp cán bộ quản lý thiếu tính thực tiễn, thực hiện quản lý một cách máy móc, không hiểu biết sâu rộng về di tích lịch sử văn hóa. Đối với di tích đền Mỗ, hiện tượng thiếu hướng dẫn viên am hiểu sâu sắc về di tích, có khả năng đọc hiểu chữ Hán Nôm phần lớn do sự chủ quan của BQL. Các thành viên trong BQL chưa nghĩ tới tương lai lâu dài cùng những yêu cầu ngày càng cao của du khách khi tới tham quan, chiêm bái đền. Thực trạng này dẫn đến những hạn chế nhất định trong công tác quản lý đền Mỗ nói riêng và nhiều di tích khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng nói chung.

2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa đền Mỗ ở Kiến Thụy, Hải Phòng phục vụ cho phát triển du lịch địa phương

2.2.1. Nâng cao chất lượng cho đội ngũ quản lý di tích

Trước mắt rất cần xây dựng một đội ngũ hướng dẫn viên cho BQL di tích. Có thể tham khảo cách làm của một số di tích lịch sử như đền Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm ở Vĩnh Bảo, đền Nghè ở Lê Chân, Hải Phòng; đền Kiếp Bạc ở Hải Dương... Những di tích này đều có hướng dẫn viên trẻ tuổi làm việc một cách chuyên nghiệp. Các đoàn học sinh, sinh viên cùng nhiều

đơn vị, tổ chức, cá nhân, đến đền Mỗ tham quan học tập, nghiên cứu sẽ thuê hướng dẫn viên. Như vậy, BQL di tích sẽ có thêm kinh phí để thực hiện việc trùng tu, tôn tạo và giữ gìn di tích lịch sử đền Mỗ đồng thời thúc đẩy sự phát triển du lịch của huyện Kiến Thụy nói riêng và thành phố Hải Phòng nói chung.

BQL di tích nên phối hợp với các trường đào tạo về văn hóa và quản lý văn hóa đặc biệt là một số trường ở địa phương như Trường Đại học Hải Phòng, Đại học Dân lập Hải Phòng... mở các khóa đào tạo về văn hóa, quản lý văn hóa, về Bảo tồn và Bảo tàng nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực quản lý văn hóa nói chung, quản lý di tích nói riêng cho lực lượng quản lý di tích đền Mỗ cũng như lực lượng quản lý các di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.2.2. Nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và giữ gìn di tích

Để phục vụ cho hoạt động quản lý di tích lịch sử văn hóa đền Mỗ này, BQL di tích cũng như Sở VH&TT Hải Phòng, Bảo tàng Hải Phòng chỉ có cuốn *Hồ sơ di vật, cổ vật di tích quốc gia đền Mỗ* chứ không có cách thức bảo quản nào khác. Khi mở cuốn hồ sơ về di tích ra, phần lớn các bức ảnh trong đó đều bị ố vàng, mờ... không thể nhìn rõ. Vậy, việc kiểm tra, bảo tồn di vật, hiện vật của di tích được thực hiện thông qua những bức ảnh đó liệu có mang lại kết quả chính xác lâu dài hay không? Để khắc phục thực trạng này, thiết nghĩ nên áp dụng phương án quản lý di tích bằng công nghệ tin học. Bằng cách đó sẽ giúp các ảnh cùng tư liệu về di vật, hiện vật của di tích được bảo quản một cách tiện lợi và bền vững hơn.

2.2.3. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quảng bá và phát huy giá trị của di tích

BQL cần nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hệ thống bảng, biển chỉ dẫn, giới thiệu di tích. Việc đặt biển chỉ dẫn vào khu di tích đền Mỗ chắc chắn sẽ giúp cho khách thập phương thuận lợi trong việc di chuyển, tiết kiệm được thời gian tìm kiếm di tích. Hơn nữa, những biển chỉ dẫn vào di tích sẽ là một phương tiện quảng bá hữu hiệu cho di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia này, thúc đẩy du lịch địa phương phát triển và thực hiện tốt mục tiêu phát triển để bảo tồn. Vì những ý nghĩa đó, nên thiết kế các bảng chỉ dẫn vào khu di tích một cách phù hợp và hiệu quả, đáp ứng được nhiệm vụ chỉ dẫn và quảng bá, tạo được hiệu ứng với người qua đường. Đặc biệt, ở quốc lộ 353 đi Đồ Sơn, vào mùa hè, khách du lịch đến Đồ Sơn rất đông, việc cắm biển chỉ dẫn về đền Mỗ trên trục đường này sẽ làm cho khách du lịch chú ý và muốn tới thăm khu di tích lịch sử vốn được nhiều phương tiện truyền thông nhắc tới.

BQL di tích lịch sử nên khuyến khích các nhà nghiên cứu xuất bản, công bố các kết quả nghiên cứu về di tích đền Mỗ cùng những di tích có thể phục vụ cho sự phát triển du lịch của địa phương; phối hợp với các nhà xuất bản, các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và của thành phố thực hiện các chương trình giới thiệu, tuyên truyền về di tích lịch sử cấp Quốc gia đền Mỗ nhằm quảng bá rộng rãi cho nhân dân trong nước và khách du lịch nước ngoài hiểu rõ về những giá trị của di tích này.

3. Kết luận

Thực trạng công tác quản lý di tích đền Mỗ, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy đã đạt

được những hiệu quả nhất định nhưng bên cạnh đó vẫn tồn tại không ít bất cập cần được nhanh chóng xem xét và giải quyết nhằm phục vụ cho phát triển du lịch địa phương. Một số giải pháp trên sẽ góp phần khắc phục những tồn tại trong công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa này. Tuy nhiên, với nhiều khó khăn, thử thách đặt ra trước mắt và lâu dài, những phương án đưa ra để nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích đền Mỗ nếu được triển khai trong thực tế cần phải được suy tính kỹ và đi đúng hướng nhằm đảm bảo cho một sự phát triển du lịch lâu dài và bền vững.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thông tin và Thể thao (1991), “*Quyết định số 2307 công nhận đền Mỗ, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng là di tích lịch sử và nghệ thuật*”.
- [2] Nguyễn Văn Nhu (2018), “*Quản lý di tích lịch sử – văn hóa đền Mỗ, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng*”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.
- [3] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2001), “*Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10*”.
- [4] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2009), “*Luật sửa đổi bổ sung Luật Di sản văn hoá nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 29 tháng 6 năm 2009*”.
- [5] Dương Văn Sáu (2010), “*Quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch*”, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Chu Quang Trú (1999), “*Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam*”, Nxb Mỹ Thuật.
- [7] Viện Ngôn ngữ học Việt Nam (2010), “*Từ điển tiếng Việt*”, Nxb Từ điển Bách khoa.

IMPROVEMENT IN EFFECTIVENESS OF MANAGEMENT ACTIVITIES OF MO PAGODA HISTORIC SITE FOR THE DEVELOPMENT OF TOURISM IN KIEN THUY, HAI PHONG

Nguyen Thi Thuy Anh, Hoang Thi Hue
Faculty of Tourism, Hai Phong University

ABSTRACT

Mo Pagoda was built from XIII century during the time of Tran dynasty and received 11 honors by several dynasties. In 1992, Ministry of Culture and Information has claimed Mo Pagoda as the national historic and culture heritage. In 2011, the *Bombax ceiba* Tree in Mo Pagoda was recognized as the national heritage tree by Vietnam Association for Conservation of Nature and Environment. The next year, the tree was continuously recognized and honored as the oldest tree in Vietnam by Vietnam Book of Records. With the remarkable value of history, Mo Pagoda has the ability to become an attractive tourism destination for both local and international tourists. However, the management activities of the historic site have not been paid the adequate care until now. Therefore, the author would like to clarify the reality in the management activities of Mo pagoda and present some solutions to help improve the effectiveness of those management activities in order to develop the current and future tourism industry of Hai Phong city.

Keywords: *historic site, Mo Pagoda, management of Mo pagoda historic site, tourism, development of tourism*